

Chuyên đề 1:
NỘI DUNG CƠ BẢN PHÁP LUẬT VỀ DÂN QUÂN TỰ VỆ

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Luật DQTV được ban hành và có hiệu lực. Vị trí, chức năng; thành phần; ngày truyền thống của DQTV

* Luật DQTV được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Khóa XII) thông qua tại kỳ họp thứ 6 ngày 23/11/2009 và được Chủ tịch nước ký Lệnh số 20/2009/L-CTN ngày 04/12/2009 công bố Luật DQTV. Luật DQTV gồm 9 chương, 66 điều. Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2010.

*** Vị trí, chức năng của DQTV:**

- DQTV là lực lượng vũ trang quần chúng không thoát ly sản xuất, công tác: là thành phần của lực lượng vũ trang nhân dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; là lực lượng bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, tài sản của Nhà nước, làm nòng cốt cùng toàn dân đánh giặc ở địa phương, cơ sở khi có chiến tranh. Lực lượng này được tổ chức ở xã, phường, thị trấn gọi là dân quân; được tổ chức ở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế gọi là tự vệ.

*** Thành phần của DQTV:** gồm DQTV nòng cốt và DQTV rộng rãi.

- DQTV nòng cốt: là lực lượng gồm những công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV, được tuyển chọn vào phục vụ có thời hạn trong các đơn vị DQTV. Bao gồm:

+ DQTV cơ động: là lực lượng được tổ chức thành các đơn vị sẵn sàng cơ động làm nhiệm vụ trên các địa bàn khi có lệnh của cấp có thẩm quyền;

+ DQTV tại chỗ: là lực lượng được tổ chức và hoạt động ở thôn, ấp, bản, buôn, phum, sóc, khóm, tổ dân phố (sau đây gọi chung là thôn) và ở cơ quan, tổ chức làm nhiệm vụ tại chỗ, sẵn sàng tăng cường cho DQTV cơ động;

+ DQTV biển: là lực lượng được tổ chức ở cấp xã ven biển, xã đảo và cơ quan, tổ chức có phương tiện hoạt động trên biển để làm nhiệm vụ trên các vùng biển Việt Nam;

+ DQTV phòng không, pháo binh, công binh, trinh sát, thông tin, phòng hóa, y tế: là lực lượng thuộc DQTV nòng cốt đảm nhiệm công tác chuyên môn, chuyên ngành theo quy định.

- DQTV rộng rãi: là lực lượng gồm những công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV đã được đăng ký, quản lý để sẵn sàng mở rộng lực lượng và huy động khi có lệnh của cấp có thẩm quyền.

* Ngày 28/3 hàng năm là ngày truyền thống của lực lượng DQTV.

2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của dân quân tự vệ. Nhiệm vụ của DQTV

*** Tổ chức và hoạt động của DQTV** theo 3 nguyên tắc cơ bản sau:

- DQTV đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự thống lĩnh của Chủ tịch nước, sự quản lý điều hành của Chính phủ mà trực tiếp là sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương các cấp; sự chỉ huy thống nhất của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và sự chỉ huy trực tiếp của chỉ huy trưởng cơ quan quân sự địa phương.

- Tổ chức và hoạt động của DQTV phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; dựa vào dân, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân và hệ thống chính trị để thực hiện nhiệm vụ.

- Tổ chức, biên chế của DQTV phải căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, gắn với địa bàn và nhiệm vụ của đơn vị sản xuất, công tác, bảo đảm thuận tiện cho chỉ đạo, quản lý, chỉ huy và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương.

*** Dân quân tự vệ có các nhiệm vụ:**

- Sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu và phục vụ chiến đấu để bảo vệ địa phương, cơ sở; phối hợp với các đơn vị Bộ đội Biên phòng, Hải quân, Cảnh sát biển và lực lượng khác bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia và chủ quyền, quyền chủ quyền trên các vùng biển Việt Nam.

- Phối hợp với các đơn vị Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và lực lượng khác trên địa bàn tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân, khu vực phòng thủ; giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, của Nhà nước.

- Thực hiện nhiệm vụ phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm, cứu nạn, bảo vệ và phòng, chống cháy rừng, bảo vệ môi trường và nhiệm vụ phòng thủ dân sự khác.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh; tham gia xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, cơ sở.

- Học tập chính trị, pháp luật, huấn luyện quân sự và diễn tập.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Độ tuổi, thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV trong thời bình.

Tiêu chuẩn và tuyển chọn vào DQTV nòng cốt

*** Độ tuổi** thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV trong thời bình là: công dân nam từ đủ 18 tuổi đến hết 45 tuổi, công dân nữ từ đủ 18 tuổi đến hết 40 tuổi có nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ; nếu tình nguyện tham gia dân quân tự vệ thì

có thể đến 50 tuổi đối với nam và đến 45 tuổi đối với nữ.

* **Thời hạn** thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV trong thời bình là:

- Thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV nông cốt là 4 năm.

- Căn cứ tình hình thực tế, tính chất nhiệm vụ và yêu cầu công tác, thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV nông cốt có thể được kéo dài đối với dân quân không quá 2 năm, đối với tự vệ và chỉ huy đơn vị DQTV có thể kéo dài hơn nhưng không quá độ tuổi quy định của Luật DQTV.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu cơ quan, tổ chức quyết định kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV nông cốt theo quy định của Luật DQTV.

- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia DQTV nông cốt được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu cơ quan, tổ chức cấp Giấy chứng nhận hoàn thành nghĩa vụ tham gia DQTV nông cốt.

- Công dân đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia DQTV nông cốt, nhưng còn trong độ tuổi quy định của Luật DQTV thì chuyển sang DQTV rộng rãi hoặc được đăng ký vào quân nhân dự bị theo quy định của pháp luật.

* **Tiêu chuẩn** vào DQTV nông cốt là:

- Lý lịch rõ ràng;

- Chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Đủ sức khỏe thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV.

* **Tuyển chọn** vào DQTV nông cốt phải:

- Bảo đảm công khai, dân chủ, công bằng;

- Hàng năm BCH quân sự huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh chỉ đạo và hướng dẫn BCH quân sự cấp xã, BCH quân sự cơ quan, tổ chức ở cơ sở hoặc đơn vị tự vệ nơi không có BCH quân sự lập kế hoạch và thực hiện tuyển chọn công dân đủ tiêu chuẩn vào DQTV nông cốt phù hợp với tình hình địa bàn, dân cư, điều kiện kinh tế - xã hội và yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ở địa phương, cơ sở.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức quyết định danh sách DQTV nông cốt.

II. CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI DÂN QUÂN TỰ VỆ

1. Những chế độ, chính sách chung đối với dân quân tự vệ

1. DQTV được hưởng chế độ, chính sách trong trường hợp:

- Khi được huy động làm nhiệm vụ;

- Thực hiện quyết định điều động của cấp có thẩm quyền.

2. Chế độ, chính sách đối với DQTV được quy định như sau:

a) *Đối với dân quân (trừ dân quân biển và dân quân thường trực)* được hưởng:

- Trợ cấp ngày công lao động theo mức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định, nhưng không thấp hơn hệ số 0,08 mức lương tối thiểu chung; nếu làm nhiệm vụ từ 22 giờ đến 06 giờ hoặc ở nơi có yếu tố nguy hiểm, độc hại thì được hưởng chế độ theo quy định của Bộ luật Lao động.

- Khi làm nhiệm vụ cách xa nơi cư trú, không có điều kiện đi, về hàng ngày thì được bố trí nơi nghỉ, hỗ trợ phương tiện, chi phí đi lại hoặc thanh toán tiền tàu, xe một lần đi, về; được hỗ trợ tiền ăn theo mức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định.

b) *Tự vệ (trừ tự vệ biển)* được trả nguyên lương, các khoản phúc lợi, phụ cấp đi đường và tiền tàu, xe theo chế độ hiện hành.

c) *Cấp quyết định điều động DQTV làm nhiệm vụ* thì bảo đảm chế độ, chính sách quy định của Luật DQTV.

d) *Dân quân nông cốt đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia DQTV*, nếu tiếp tục được kéo dài thời hạn tham gia thực hiện nghĩa vụ thì ngoài chế độ theo quy định chung, khi được huy động làm nhiệm vụ được hưởng trợ cấp ngày công lao động tăng thêm. Mức trợ cấp tăng thêm, do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nhưng không thấp hơn hệ số 0,04 mức lương tối thiểu chung.

2. Chế độ, chính sách đối với DQTV biển, DQTV thường trực được quy định như sau

Chế độ, chính sách đối với DQTV biển được quy định:

1. *DQTV biển khi huấn luyện*, làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự, tìm kiếm cứu nạn trên biển được hưởng các chế độ, chính sách sau đây:

- Dân quân được trợ cấp ngày công lao động, mức trợ cấp không thấp hơn hệ số 0,12 mức lương tối thiểu chung; được hỗ trợ tiền ăn như chiến sỹ hải quân trên tàu cấp một neo đậu tại căn cứ;

- Tự vệ được trả nguyên lương, các khoản phúc lợi, phụ cấp tiền tàu, xe theo chế độ hiện hành.

2. *DQTV biển trong thời gian làm nhiệm vụ* tham gia bảo vệ chủ quyền trên các vùng biển, đảo được hưởng các chế độ, chính sách do Chính phủ quy định.

Chế độ, chính sách đối với DQTV thường trực được quy định:

1. *DQTV thường trực* được trợ cấp ngày công lao động không thấp hơn hệ số 0,08 mức lương tối thiểu chung, được bố trí nơi ăn nghỉ.

2. *Dân quân nông cốt đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia DQTV*, trong đó ít nhất 12 tháng làm nhiệm vụ dân quân thường trực thì được miễn thực hiện nghĩa vụ quân sự tại ngũ và được hỗ trợ như sau:

- 01 tháng lương tối thiểu chung đối với trường hợp có từ đủ 12 tháng đến

dưới 18 tháng;

- 02 tháng lương tối thiểu chung đối với trường hợp có từ đủ 18 tháng đến dưới 24 tháng;

- 03 tháng lương tối thiểu chung đối với trường hợp có từ đủ 24 tháng trở lên.

3. Chế độ, chính sách đối với DQTV bị ốm, bị tai nạn, bị chết, bị thương, hy sinh

Chế độ, chính sách đối với DQTV bị ốm, bị tai nạn, bị chết, bị thương, hy sinh được quy định:

- Cán bộ, chiến sỹ DQTV bị ốm, bị tai nạn, bị thương trong khi thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật Dân quân tự vệ, nếu chưa tham gia bảo hiểm y tế thì được thanh toán tiền khám bệnh, chữa bệnh. Trường hợp làm nhiệm vụ quy định tại khoản 4, 5, 6 - Điều 8 - Luật Dân quân tự vệ, nếu bị tai nạn làm giảm khả năng lao động theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa thì được xét trợ cấp tùy theo mức độ suy giảm khả năng lao động; nếu bị chết thì được hưởng chế độ tiền tuất, tiền mai táng phí.

- Cán bộ, chiến sỹ DQTV làm nhiệm vụ quy định tại khoản 1, 2, 3 - Điều 8 - Luật Dân quân tự vệ và thực hiện quyết định điều động của cấp có thẩm quyền theo quy định của Luật DQTV, nếu bị thương thì được xét hưởng chính sách như thương binh; nếu hy sinh được xét công nhận là liệt sỹ theo quy định của pháp luật.

- Chính phủ quy định điều kiện, thủ tục, hồ sơ, kinh phí và cơ quan chịu trách nhiệm bảo đảm chế độ, chính sách cho cán bộ, chiến sỹ DQTV.

III. KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ HÌNH THỨC KỶ LUẬT ĐỐI VỚI DÂN QUÂN TỰ VỆ

1. Khen thưởng đối với DQTV được quy định như sau

Luật DQTV quy định:

- Cán bộ, chiến sỹ DQTV có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ; cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong tổ chức và hoạt động của DQTV thì được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

- Cơ quan quân sự các cấp, Ban CHQS cấp xã, Ban CHQS cơ quan, tổ chức ở cơ sở, Ban CHQS bộ, ngành trung ương chủ trì, phối hợp với cơ quan thi, khen thưởng cùng cấp tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong DQTV dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức và sự chỉ đạo, quản lý của cơ quan quân sự cấp trên.

- Tổ chức phong trào thi đua quyết thắng trong DQTV gắn với phong trào thi đua của địa phương, cơ quan, tổ chức.

- Bộ trưởng Bộ Quốc phòng chủ trì phối hợp với Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong DQTV theo quy định của pháp luật.

2. Xử lý DQTV vi phạm được quy định như sau

Các quy định về xử lý DQTV vi phạm như sau:

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi chống đối, cản trở việc tổ chức, hoạt động của DQTV, vi phạm các quy định khác của pháp luật về DQTV thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Cán bộ, chiến sĩ DQTV khi làm nhiệm vụ vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

- DQTV nòng cốt tạm thời không được thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV khi bị khởi tố, tạm giữ, tạm giam; nếu bị phạt tù thì đương nhiên bị tước danh hiệu DQTV nòng cốt kể từ ngày bản án của tòa có hiệu lực pháp luật.

3. Các hình thức kỷ luật đối với DQTV

Hình thức xử lý kỷ luật đối với DQTV như sau:

- Đối với chiến sĩ DQTV, khi làm nhiệm vụ nếu vi phạm quy định của Luật DQTV hoặc quy định khác của pháp luật có liên quan thì áp dụng một trong các hình thức kỷ luật sau:

- + Khiển trách;
- + Cảnh cáo;
- + Tước danh hiệu DQTV nòng cốt.

- Đối với cán bộ DQTV, khi làm nhiệm vụ nếu vi phạm quy định của Luật DQTV hoặc quy định khác của pháp luật có liên quan thì áp dụng một trong các hình thức kỷ luật sau:

- + Khiển trách;
- + Cảnh cáo;
- + Giáng chức;
- + Cách chức.

- Đối với tổ chức DQTV, nếu vi phạm quy định của Luật DQTV hoặc quy định khác của pháp luật có liên quan thì áp dụng một trong các hình thức kỷ luật sau:

- + Khiển trách;
- + Cảnh cáo;
- + Đình chỉ hoạt động.

- Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định việc áp dụng các hình thức kỷ luật, thời hạn, trình tự và thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với cán bộ, chiến sĩ và tổ chức DQTV có vi phạm khi làm nhiệm vụ.